ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 177 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 09 tháng 8 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ *"về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc"* trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (sau đây viết là Chỉ thị số 10/CT-TTg); Quyết định số 152/QĐ-TTCP ngày 14/4/2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành kế hoạch thực hiện năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg gắn với với việc thực hiện đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham nhũng (sau đây viết là PCTN), tiêu cực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng tiêu cực. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh hành vi những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, từng bước đẩy lùi tham, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên, gắn với việc thực hiện đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về PCTN; kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực; kiên trì, thường xuyên giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực và hình thành "văn hóa nêu gương" trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện nghiêm Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg.

2. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, tiêu cực

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, tiêu cực; phải coi đấu tranh PCTN, tiêu cực là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài và là tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị và của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra những nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình.

b) Nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo giải quyết kịp thời, khách quan, đúng quy định các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp hoặc có biểu hiện bao che, dung túng, không xử lý đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những

hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý; thực hiện nghiêm quy chế văn hóa công sở, thời giờ làm việc; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, tuân thủ trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đổi mới công nghệ quản lý

a) Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế làm việc trong nội bộ, phân công rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, đảm bảo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

b) Nâng cao chất lượng công tác đối thoại với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để kịp thời giải quyết dứt điểm; đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những bất cập trong quy định của pháp luật (nếu có); công khai thời gian, địa điểm tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trên trang thông tin điện tử và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tổ chức tiếp nhận và kịp thời xử lý, giải quyết, phúc đáp trả lời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp; rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

d) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 90-NQ/TU ngày 29/5/2023 về tăng cường lãnh đạo thực hiện *"Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Đẩy mạnh việc thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công, coi đó là thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng việc giám sát thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện phương châm: kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ.

b) Thông qua hoạt động truyền thông của các cơ quan báo chí, hoạt động của các tổ chức đoàn thể tăng cường các biện pháp tuyên truyền sâu rộng về chính sách, pháp luật; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hành liêm chính, không tiếp tay cho hành vi tham nhũng, tiêu cực; tuân thủ các quy tắc, văn hóa ứng xử văn minh, tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãng phí, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan chức năng; tôn vinh những điển hình tốt; việc thông tin cần đảm bảo đúng sự thật, không suy diễn, chủ quan, đưa thông tin một chiều, sai lệch.

c) Đảm bảo đường dây nóng và hộp thư điện tử luôn thông suốt để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp để xử lý kịp thời, nghiêm minh, tham mưu giải quyết đúng quy định pháp luật

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm

a) Tiếp tục quán triệt, triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra theo đúng Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị để tránh tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo đối với doanh nghiệp, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

b) Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý; có hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, chấp hành tốt; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm; xử lý hình sự nghiêm minh đối với hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể các cấp tăng cường hoạt động giám sát trong thực thi công vụ của các cơ quan, tổ chức, công chức, viên chức nhà nước nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, lĩnh vực quản lý của sở ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị mình xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương; thời gian hoàn thành việc xây dựng kế hoạch trong tháng 8 năm 2023 (gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, đôn đốc việc thực hiện).

b) Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch này là tiêu chí chấm điểm công tác PCTN cấp tỉnh hằng năm theo Bộ tiêu chí chấm điểm của Thanh tra Chính phủ; yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hàng quý, 9 tháng, năm, báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép vào báo cáo công tác PCTN gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ

a) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính; kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất hoạt động thực thi công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.

3. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và các quy định về PCTN, tiêu cực nói riêng; chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan thông tấn, báo chí xây dựng, thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN, tiêu cực thông qua các chuyên trang, chuyên mục trên

trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời thông tin công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc vi phạm và tôn vinh những điển hình tiêu biểu trong đấu tranh PCTN, tiêu cực trên các phương tiện truyền thông.

5. Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn rà soát việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của các đơn vị để kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo đối với doanh nghiệp, ngăn chặn tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị số 20/CT-TTg.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành; | Thực hiện
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Văn Sơn